TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/DS -ST
Ngày: 27/9/2017
"V/v Tranh chấp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Huỳnh Tố Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Lâm Tài
2. Bà Lê Thị Kiều

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Danh Văn An- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long *tham gia phiên tòa*: Ông Trương Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2017/TLST – DS ngày 20 tháng 7 năm 2017 về việc: "Tranh chấp hụi" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Mai Văn T, sinh năm 1977
Trú tại: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh B

Bị đơn: Bà Đặng Út C (Đặng Thị C), sinh năm 1978
Ông Lê Hoàng D, sinh năm 1980
Trú tại: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh B

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Út M, sinh năm 1977
Trú tại: ấp Phước Trường, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

- Ông Mai Văn T, bà Đặng Út C, bà Lê Thị Út M có mặt.
- Ông Lê Hoàng D đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 7 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn ông Mai Văn T trình bày: Ông khởi kiện bà Đặng Út C và ông Lê Hoàng D để yêu cầu bà Đặng Út C ông Lê Hoàng D trả cho ông tiền hụi số tiền 229.000.000đ, việc giao dịch hụi giữa ông Mai Văn T và bà Đặng Út C cụ thể như sau: Vào khoảng năm 2013 ông có vô 02 chưng hụi của bà Mai Hồng D, hụi 1.000.000đ, có 36 chưng. Ông đóng được khoảng hơn 20 kỳ thì bà Đặng Út C mượn hai chưng hụi trên hốt hết, sau khi hốt thì bà Đặng Út C không có đóng hụi chết, mà

ông là người trực tiếp đóng, hai chưng hụi trên nên bà Đặng Út C nợ ông số tiền 70.000.000đ, mỗi chưng là 35.000.000đ. Ngoài ra thì bà Đặng Út C có tham gia chơi hụi do ông làm chủ một số dây hụi cụ thể như sau: Dây hụi 5.000.000đ, khui ngày 30/7/2014 al, dây hụi 3.000.000đ khui ngày 30/02/2012 al, dây hụi 500.000đ khui ngày 30/01/2015 al. Trong các dây hụi thì sau khi hốt thì cũng có lúc bà Đặng Út C đóng, cũng có lúc không đóng nên đến khi ông thưa bà Đặng Út C ra ấp hòa giải thì bà Đặng Út C thiếu ông số tiền 63.000.000đ, nên khi đó bà Đặng Út C kiêu ông vô chưng hụi 1.000.000đ của bà Hồ Thị M làm chủ hốt trả vào số tiền 63.000.000đ, dây hụi này có 30 chưng, sau khi vô thì ông hốt ngay kỳ đầu để hụi 200.000đ hốt được số tiền 22.000.000đ, ông mới trừ vào số tiền 63.000.000đ, thì bà Đặng Út C còn nợ ông 41.000.000đ. Từ thời điểm tổng kết nợ đến khi mãn hụi, dây hụi 5.000.000đ, dây hụi 3.000.000đ và dây hụi 500.000đ thì tính đến khi mãn hụi thì bà Đặng Út C còn thiếu ông số tiền 96.000.000đ. Tổng cộng số tiền trên bà Đặng Út C còn thiếu ông số tiền 229.000.000đ.

Theo bị đơn bà Đặng Út C trình bày: Bà xác định bà nợ ông Mai Văn T 111.000.000đ, trong đó bao gồm tiền mượn hụi là 70.000.000đ và tiền nợ hụi 41.000.000đ. Việc nợ số tiền 41.000.000đ là do bà Đặng Út C có tham gia chơi hụi do vợ chồng ông Mai Văn T làm chủ một số dây hụi cụ thể như sau: Dây hụi 5.000.000đ, dây hụi 3.000.000đ, dây hụi 500.000đ. Trong các dây hụi trên, sau khi bà hốt do bà không đóng tiền hụi đủ nên giữa bà và vợ chồng ông Mai Văn T đã tổng kết lại bà còn thiếu ông Mai Văn T tổng cộng là 41.000.000đ và tiền mượn hụi là 70.000.000đ. Nay bà đồng ý trả số tiền trên nhưng hiện hoàn cảnh của bà khó khăn tôi xin trả dần.

Theo ông Lê Hoàng D trình bày: Việc bà Đặng Út C tham gia chơi hụi của ông Mai Văn T là ông không biết, ông cũng không biết bà Đặng Út C sử dụng tiền hốt hụi có được vào việc gì. Nên ông không đồng ý cùng bà Đặng Út C trả nợ cho ông Mai Văn T.

Theo bà Lê Thị Út M trình bày: Bà thống nhất lời trình bày của ông Mai Văn T, bà yêu cầu ông Lê Hoàng D, bà Đặng Út C cùng có trách nhiệm trả nợ hụi cho vợ chồng bà số tiền 229.000.000đ.

Về chứng cứ Tòa án đã thu thập được: Lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Biên bản hòa giải của ấp Phước Ninh, biên bản hòa giải của UBND xã Phước Long.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia trong vụ án cũng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; ông Lê Hoàng D đã được triệu tập hợp lệ, tuy nhiên ông Lê Hoàng D đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Lê Hoàng D. Từ đó đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị gì về tố tụng đối với vụ án.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T đối với bà Đặng Út C, ông Lê Hoàng D về việc tranh chấp hụi số tiền 188.000.000đ; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T đối với bà Đặng Út C, ông Lê Hoàng D về số tiền hụi chưa đến kỳ là 41.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 03 tháng 01 năm 2017 ông Mai Văn T có đơn khởi kiện yêu cầu tranh chấp hụi đối với bà Đặng Út C và ông Lê Hoàng D; Ông Mai Văn T đã nộp tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật và Tòa án đã thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long. Tại phiên tòa ông Lê Hoàng D vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Lê Hoàng D.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Mai Văn T khởi kiện bà Đặng Út C và ông Lê Hoàng D yêu cầu bà Đặng Út C và ông Lê Hoàng D trả số tiền hụi là 229.000.000đ, trong số tiền trên thì bà Đặng Út C thừa nhận có thiếu ông Mai Văn T số tiền 70.000.000đ tiền mượn hụi và 41.000.000đ tiền hụi chưa đóng còn thiếu, tổng cộng là 111.000.000đ. tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: " Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện ….mà đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh", như vậy việc bà Đặng Út C có thiếu tiền của ông Mai Văn T số tiền 111.000.000đ là có thật.

[3] Quá trình làm việc bà Đặng Út C xác định bà có tham gia các dây hụi do ông Mai Văn T làm chủ như sau: Dây hụi 5.000.000đ, bà tham gia 01 chưng, đã hốt và ông Mai Văn T giao đủ tiền hốt hụi cho bà Đặng Út C; Đối với dây hụi 3.000.000đ, bà tham gia chơi 01 chưng, đã hốt và ông Mai Văn T đã giao đủ tiền hụi hốt cho bà; dây hụi 500.000đ khui ngày 30/01/2015 al có 40 chưng, một tháng khui một lần, bà tham gia 02 chưng, đã hốt hết 02 chưng, ông Mai Văn T cũng đã giao đủ tiền hụi cho bà, các dây hụi này đến nay ông Mai Văn T vẫn còn hoạt động.

[4] Tại phiên tòa Theo bà Đặng Út C thừa nhận: sau khi hốt các dây hụi trên thì bà cũng không đóng hụi đầy đủ cho ông Mai Văn T, nên vào khoảng tháng 3/2016 thì bà Đặng Út C mới nhờ ông Mai Văn T tham gia dây hụi 1.000.000đ của bà Mức làm chủ để ông Mai Văn T hốt, số tiền hốt được là 22.000.000đ trả vào tiền mà bà nợ ông Mai Văn T, bà Đặng Út C thừa nhận sau khi ông Mai Văn T hốt hụi thì bà không đóng hụi cho bà Mức, mà ông Mai Văn T trực tiếp đóng nên dây hụi này bà Đặng Út C có thiếu ông Mai Văn T số tiền 22.000.000đ. Ngoài ra vào tháng 9/2016 bà và ông Mai Văn T có tính toán nợ với nhau thì bà có thiếu ông Mai Văn T số tiền 41.000.000đ. Lời thừa nhận của bà Đặng Út C phù hợp với lời khai của ông Mai Văn T, bà Mức và phù hợp với nội dung biên bản hòa giải ngày 24/4/2017 của Ủy ban nhân dân xã P hòa giải, nội dung biên bản hòa giải thể hiện bà Đặng Út C thừa nhận nợ ông Mai Văn T hai khoản nợ 70.000.000đ và 41.000.000đ, còn lại hai khoản: Vô hụi giùm là 22.000.000đ và phần hụi chưa mãn nhưng không đóng là 96.000.000đ. Tại phiên tòa bà Đặng Út C cũng thừa nhận bà có tham gia hòa giải, có nghe đọc lại biên bản và chử ký là của bà Đặng Út C. Từ đó việc bà Đặng Út C có tham gia chơi hụi và nợ tiền hụi của ông Mai Văn T là có thật, căn cứ Điều 471 Bộ

luật dân sự yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T đối với bà Đặng Út C là có căn cứ.

[5] Tại phiên tòa ông Mai Văn T và bà Đặng Út C xác định: Tính đến ngày xét xử ngày 27/9/2017 dây hụi 5.000.000đ khui ngày 30/7/2014 âl còn lại 06 kỳ mới mãn hụi; dây hụi 3.000.000đ khui ngày 30/02/ 2012 âl còn lại 01 kỳ mới mãn hụi; dây hụi 500.000đ khui ngày 30/01/2015 âl còn lại 08 kỳ mới mãn hụi, tính ra bằng số tiền là 41.000.000đ; tại phiên tòa ông Mai Văn T rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với những kỳ hụi chưa đến kỳ khui hụi số tiền là 41.000.000đ, việc rút đơn của ông Mai Văn T là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T đối với bà Đặng Út C, ông Lê Hoàng D tiền hụi chưa đến là 41.000.000đ.

[6] Bà Đặng Út C trình bày khi bà tham gia chơi hụi của ông Mai Văn T thì ông Lê Hoàng D không biết, tuy nhiên bà Đặng Út C thừa nhận khi hốt hụi thì bà Đặng Út C cũng sử dụng số tiền hốt hụi này trong việc đóng hụi, trả nợ cho gia đình. Do bà Đặng Út C giao dịch chơi hụi của ông Mai Văn T trong thời kỳ hôn nhân giữa bà và ông Lê Hoàng D, vì vậy có căn cứ đây là nợ chung của vợ chồng, vì vậy buộc ông Lê Hoàng D, bà Đặng Út C cùng có trách nhiệm trả cho ông Mai Văn T, bà Lê Thị Út M số tiền hụi là 188.000.000đ.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Đặng Út C, ông Lê Hoàng D phải chịu 9.400.000đ.

Từ những nhận định trên xét đề nghị của đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 92, 227, 228, 244, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 357, 468 và Điều 471 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T đối với bà Đặng Út C, ông Lê Hoàng D về việc tranh chấp hụi.

Buộc bà Đặng Út C, ông Lê Hoàng D cùng có trách nhiệm thanh toán cho ông Mai Văn T, bà Lê Thị Út M số tiền 188.000.000 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu đồng).

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T đối với bà Đặng Út C, ông Lê Hoàng D yêu cầu trả số tiền hụi là 41.000.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu đồng).

3. Về án phí dân sự có giá ngạch: ông Lê Hoàng D, bà Đặng Út C phải nộp số tiền là 9.400.000đ (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng). Hoàn lại cho ông Mai Văn T số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 5.725.000 đồng (Năm triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009933 số 20/7/2017 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phước Long.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6; quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a, 7b; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Huỳnh Tố Hiền

Nơi nhận
-TAND tỉnh Bạc Liêu
- CQTHA huyện Phước Long
- VKSND huyện Phước Long
- Các đương sự
- Lưu